

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày: 04-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Mạnh Tuấn
2. Ông Phạm Văn Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đinh Văn T, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 11, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 1/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Đinh Văn T1 (đã chết) và bà Đào Thị Ph, sinh năm 1948; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 7; bị cáo chưa có vợ;

Tiền án:

- Bản án số 05 ngày 24/01/2007 của TAND thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 45 ngày 09/11/2007 của TAND thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 03 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 05 ngày 24/01/2007 của TAND thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình buộc T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 09 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” và “Trộm cắp tài sản”. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2008.

- Bản án số 12 ngày 11/8/2010 của TAND huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 10 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” và “Trốn khỏi nơi giam giữ”. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2019.

- Bản án số 70 ngày 23/9/2020 của TAND thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2021 (chưa được xóa án tích)

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 07-7-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo Đinh Văn T tù Chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 249 BLHS. (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 21/4/2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. “Có mặt”

2. Họ và tên: Nguyễn Văn H , sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tiến C, sinh năm 1950 và bà Cao Thị Ch, sinh năm 1949; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3; có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1989; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 21/4/2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. “Có mặt”

** Người làm chứng:*

1. Chị Đỗ Thị Phương Th, sinh năm 2002. “Vắng mặt”

2. Anh Kiều Xuân Q, sinh năm 2003. “Vắng mặt”

3. Chị Vĩ Thị Y, sinh năm 2007. “Vắng mặt”

Người đại diện hợp pháp của chị Y: Ông Vĩ Văn E, sinh năm 1966;

Trú tại: Bản X, xã T, huyện Th, tỉnh Lai Châu. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 21/04/2023, tại khu vực trạm thu phí Mỹ Lộc thuộc KM87+200 đường quốc lộ 21B thuộc xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy phối hợp cùng Phòng cảnh sát giao thông của Công an tỉnh Nam Định phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent màu trắng biển kiểm soát 18A-20623 đang di chuyển hướng từ Nam Định đi Hà Nam có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác yêu cầu dừng xe, mời người làm chứng kiểm tra. Khi kiểm tra trên xe ô tô có 05 người gồm: Ngồi ở vị trí ghế lái là Nguyễn Văn H , sinh năm: 1988, nơi cư trú: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; ngồi ở ghế trước cạnh ghế lái là Đỗ Thị Phương Th, sinh năm: 2002, nơi cư trú: Thôn T xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; ngồi hàng ghế sau ghế phụ là Đinh Văn T, sinh năm: 1988, nơi cư trú: tổ 11 phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; ngồi giữa cạnh T là Kiều Xuân Q, sinh năm: 2003, nơi cư trú: xóm T 1, xã T,

huyện K, tỉnh Hà Nam; ngôi sau ghé lái là Vì Thị Y, sinh năm: 2007, nơi cư trú: Bản X, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Khi Công an đang kiểm tra, tay trái H vút xuống đất nơi cạnh H đang đứng 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 10x15 (cm), kiểm tra bên trong có 37 viên nén màu xanh hình ngũ giác, trên bề mặt mỗi viên đều có đường kẻ sọc ở giữa (H khai nhận đó là 37 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc của Đinh Văn T, H thấy ở hốc cạnh cửa ghé lái H vút xuống đất để phi tang, Đinh Văn T cũng khai nhận đó là 37 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc của T cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, H, niêm phong vật chứng ký hiệu (H) và niêm phong xe ô tô đưa về Cơ quan CSĐT Công an tỉnh kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác còn tạm giữ của H 03 (ba) điện thoại di động, tạm giữ của Đinh Văn T 02 (hai) điện thoại di động đều đã cũ.

Mở niêm phong, kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 18A-20623, phát hiện thu giữ:

- + Tại cốp trước xe ô tô 01 bao đựng kính, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (3x3)cm và 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (2 x 2)cm, bên trong mỗi túi đều có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (T khai nhận đó là 02 gói ma túy đá của T để sử dụng cho bản thân). (Niêm phong ký hiệu K1);

- + Tại túi sau lưng ghế phụ 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (9 x 5)cm bên trong có đựng 01 viên nén màu xanh hình ngũ giác trên bề mặt có đường kẻ sọc ở giữa (niêm phong ký hiệu là K2) và 03 cục nhỏ chất rắn tinh thể màu trắng không xác định hình dạng (niêm phong ký hiệu K3). (T khai nhận đó là 01 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc và 03 cục ma túy dạng Ketamine của T để T sử dụng cho bản thân).

- + Thu tại hốc cửa phụ đằng trước xe 01 gói nhỏ, bên ngoài gói bằng tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, bên trong có chất bột dạng tinh thể màu trắng, (T khai nhận đó là ma túy Ketamine của T để T sử dụng cho bản thân). Số chất bột màu trắng cho vào 01 túi ni lông niêm phong ký hiệu K4), 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được cho vào phong bì thư niêm phong ký hiệu (K5).

- + Thu tại hộp bệ tỳ tay 01 điện thoại di động màu tím, căn cước công dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H ; Giấy biên nhận thể chấp và bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn T và Nguyễn Văn H không thu giữ đồ vật, tài liệu gì thêm.

Trung cầu giám định chất ma túy đối với các mẫu vật nghi là ma túy thu giữ của T, H và thành phần chất ma túy trong nước tiểu thu giữ của 05 đối tượng tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

Tại bản kết luận giám định 644/KL-KTHS ngày 24/4/2023 kết luận:

- Mẫu gồm 37 (ba mươi bảy) viên nén màu xanh niêm phong ký hiệu H và mẫu gồm 01 (một) viên nén màu xanh hình niêm phong ký hiệu K2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu H: 17,306 gam; Khối lượng mẫu K2: 0,445 gam;

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu K1: 0,550 gam

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu K3 và mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu K4 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu K3: 0,783 gam; Khối lượng mẫu K4: 0,172 gam.

- Tại bản kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 28/4/2023 kết luận:

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Ketamine, Norketamine, Dehydronorketamine trong nước tiểu của Nguyễn Văn H ;

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Norketamine, Dehydronorketamine trong nước tiểu của Đinh Văn T;

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA, Ketamine, Norketamine, Dehydronorketamine trong 03(ba) mẫu nước tiểu của Vì Thị Y, Kiều Xuân Quang, Đỗ Thị Phương Th.

** Ketamine, Methamphetamine, MDMA là chất ma túy thuộc danh mục chất ma túy.*

** Norketamine và Dehydronorketamine là các sản phẩm chuyển hoá của Ketamine trong nước tiểu.*

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

Trưa ngày 18/4/2023, Đinh Văn T gọi điện rủ Nguyễn Văn H đi lễ đền ông Hoàng Bảy ở tỉnh Lào Cai và hẹn sáng ngày 20/4/2023 T sang gặp H nhờ H thuê xe ô tô tự lái để cùng đi lễ, H đồng ý. Sau đó, T ra khu vực thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tìm gặp một nam thanh niên không biết họ tên, tuổi, địa chỉ mua 01 (một) túi Ketamin giá 500.000 đồng, 02 (hai) túi ma túy đá giá 600.000 đồng và 39 (ba chín) viên ma túy thuốc lắc màu xanh được đựng trong túi ni lông màu trắng giá 1.700.000 đồng, T cất số ma túy đã mua vào túi quần đi về nhà. Sáng ngày 20/4/2023, T cất giấu số ma túy trong người và thuê taxi sang Nam Định. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, T gặp H tại nhà trọ H thuê cho nhân viên ở tổ dân phố C, thị trấn Q huyện G, tỉnh Nam Định. H và T đến cửa hàng thuê xe tự lái Thành Đạt ở xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, H đứng tên ký hợp đồng thuê xe ô tô Hyundai Accent màu trắng, biển số 18A-20623, T đưa cho H 5.000.000 đồng đặt cọc. Sau khi thuê được xe, T lái xe ô tô một mình về Ninh Bình chơi, còn H đi taxi về nhà. Đến chiều tối cùng ngày, T mang theo số ma túy đã mua và lái xe ô tô sang Nam Định đón H. Khi sang đến địa phận tỉnh Nam Định, T dừng xe lấy số ma túy trong người ra cất giấu vào nhiều vị trí trên xe cụ thể. T lấy 01 (một) viên thuốc lắc bỏ vào túi Ketamin rồi nhét vào túi sau lưng ghế phụ, tiếp đó lấy túi thuốc lắc (38 viên) T bỏ vào trong túi quần đang mặc, tiếp đó lấy 02 (hai) túi ma túy đá cho vào bao đựng kính để ở cốp trước xe ô tô và lấy tờ tiền mệnh giá 2000 đồng gói ít Ketamin rồi nhét vào hộc cửa phụ đằng trước. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe sang đón H. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/4/2023 T gặp H sau đó cả hai đi dự sinh nhật bạn H. Khoảng 23 đến 24 giờ cùng ngày, H gọi điện cho Q (nhân viên của H) bảo Q, Th và Y chuẩn bị T về đón đi lễ cùng H, Q nhất trí.

Đến khoảng 02 giờ ngày 21/4/2023, T chở Q, Th, Y đón H ở khu vực sân bóng thị trấn Quất Lâm. H lên xe ngồi ở ghế sau của ghế phụ lái. Đi khoảng 10 phút khi Q, Th, Y đã ngủ, T bảo với H “làm tí cho vui không bạn”, H hiểu T hỏi H có sử dụng ma túy thuốc lắc không?, H trả lời “chơi thì chơi”. T móc từ trong túi quần bên trái T đang mặc ra một túi ni lông đựng nhiều viên nén màu xanh, H biết đó là túi ma túy thuốc lắc. T mở túi ma túy lấy 01 (một) viên đưa cho H, H bảo chỉ chơi nửa thôi. T bẻ viên thuốc lắc làm đôi, đưa cho H nửa viên, T sử dụng nửa viên, túi ma túy còn lại T cầm trên tay trái rồi cất vào hộc cửa xe ô tô cạnh ghế lái. H cầm nửa viên thuốc lắc nhưng thấy mệt, H hạ kính xe ô tô vút ra ngoài đường. T lái xe đến khu vực vòng xuyên gần điện máy xanh trên đại lộ Thiên Trường, thành phố Nam Định thì T đổi lái, H lái xe, T xuống ngồi sau ghế phụ. Khoảng 04 giờ cùng ngày khi H điều khiển xe ô tô qua khu vực trạm thu phí Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định thì Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. H dừng xe mở cửa thấy túi ma túy thuốc lắc T cất ở hộc xe cạnh ghế lái, lo sợ Công an phát hiện nên H cầm túi ma túy thuốc lắc xuống xe, thấy lực lượng Công an tập trung kiểm tra giấy tờ H vút túi ma túy thuốc lắc từ tay trái xuống dưới đất cạnh chỗ H đang đứng để phi tang nhưng bị Công an phát hiện thu giữ như trên. Ngoài ra, khi kiểm tra chiếc xe ô tô còn phát hiện, thu giữ số ma túy mà T đã cất giấu tại nhiều vị trí như trên.

Quá trình điều tra, Đinh Văn T và Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 66/CTr-VKSND-P1 ngày 06-7-2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều xác nhận hành vi các bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Đinh Văn T, Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm o, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt Đinh Văn T từ 7-8 năm tù.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58 BLHS; Xử phạt Nguyễn Văn H từ 5 năm 06 tháng tù đến 6 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập; căn cứ vào diễn biến lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; Bản kết luận giám định; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/4/2023 tại khu vực trạm thu phí Mỹ Lộc thuộc KM87+200 đường quốc lộ 21B, xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định. Đinh Văn T giấu trái phép 17,751 gam MDMA, 0,955 gam Ketamine và 0,550 gam Methamphetamine trên xe ô tô mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Theo quy định tại Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì hành vi của T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS. Ngoài ra, Đinh Văn T đã 04 lần bị xét xử, trong đó bản án xét xử năm 2020 xác định T phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”, T chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của T thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 BLHS với 02 tình tiết định khung tăng nặng “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này” và “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm n và o khoản 2 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, là có căn cứ.

[3] Nguyễn Văn H biết T cất giấu túi thuốc lắc trong hộc cánh cửa cạnh ghế lái xe ô tô, khi Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, H cầm túi ma túy có tổng khối lượng 17,306 gam MDMA vút xuống đất để phi tang nhưng bị phát hiện và thu giữ. Hành vi của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, là có căn cứ.

[4] Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cộng đồng xã hội. Phòng chống tệ nạn ma túy không chỉ là trách nhiệm của mỗi công dân mà còn là trách nhiệm của cả cộng đồng. Từ tệ nạn ma túy còn làm phát sinh nhiều tệ nạn, nhiều loại tội

phạm khác, làm băng hoại đạo đức, làm khánh kiệt kinh tế của mỗi gia đình, làm hao mòn sức khỏe con người nếu gia đình nào có con em mắc vào tệ nạn này. Mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Văn H đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Xếp vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án, xét thấy: Đinh Văn T là người trực tiếp đi mua và cất giấu trái phép 17,751 gam MDMA, 0,955 gam Ketamine và 0,550 gam Methamphetamine trên xe ô tô mục đích để sử dụng cho bản thân nên giữ vai trò đầu vụ. Nguyễn Văn H cầm túi ma túy có tổng khối lượng 17,306 gam MDMA mà T cất giấu vớt xuống đất để phi tang nên là đồng phạm với bị cáo T và giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Đinh Văn T, Nguyễn Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[7] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Đinh Văn T đã nhiều lần bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay tiếp tục phạm tội; bị cáo Nguyễn Văn H đồng phạm tàng trữ trái phép chất ma túy với bị cáo T nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe phòng ngừa chung và mức hình phạt bị cáo T cần nghiêm khắc hơn bị cáo H như đề nghị của VKSND tỉnh Nam Định là phù hợp.

Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 07-7-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo Đinh Văn T tù Chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 249 BLHS. Do bản án số 64/2023/HS-ST ngày 07-7-2023 chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa đủ điều kiện để tổng hợp hình phạt với bản án này.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là những lao động tự do, không có công ăn việc làm ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

- 03 (ba) chiếc điện thoại di động đều đã cũ gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, 01 chiếc màu vàng và 01 chiếc màu tím mặt sau đều có in hình quả táo bị khuyết

và 2.000 đồng (hai nghìn đồng) thu giữ của Đinh Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo Đinh Văn T.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H , 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H .

- 03 (ba) chiếc điện thoại di động đều đã cũ, gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc, 01 chiếc màu đen mặt sau in hình quả táo; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H thu giữ của Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H .

Các vật chứng còn lại không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Đinh Văn T, Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm o, n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-4-2023.

3. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-4-2023.

4. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả cho Đinh Văn T: 01 (một) chiếc điện thoại di động đã cũ màu vàng mặt sau có in hình quả táo bị khuyết (tạm giữ của Đinh Văn T), đã niêm phong; 01 (một) chiếc điện thoại di động đã cũ màu vàng mặt sau có in hình quả táo bị khuyết (tạm giữ của Đinh Văn T), đã niêm phong; 01 (một) chiếc điện thoại di động đã cũ màu tím đen mặt sau có in hình quả táo bị khuyết (tạm giữ của Đinh Văn T), đã niêm phong; 01 (một) túi niêm phong có mã số: PS3 190005 được đóng gói, niêm phong theo quy định có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bên trong đựng: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng). Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định không kiểm tra chất lượng, số lượng bên trong niêm phong. Hiện đã làm thủ tục gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Nam Định nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả cho Nguyễn Văn H : 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ (tạm giữ của Nguyễn Văn H), đã niêm phong; 01 (một)

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng bạc đã cũ (tạm giữ của Nguyễn Văn H), đã niêm phong; 01 (một) chiếc điện thoại màu đen đã cũ mặt sau có in hình quả táo (tạm giữ của Nguyễn Văn H), đã niêm phong nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

- Tuyên trả cho Nguyễn Văn H : 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H ; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H .

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số: 644/KL-KTHS ký hiệu (H+K1+K2+K3+K4+K5); 01 (một) túi niêm phong có mã số: PS3 2148127 (bên trong chứa 04 túi ni lông sau giám định); 01 (một) bao đựng kính (tạm giữ của Đinh Văn T).

(Chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 92/23 ngày 13 tháng 07 năm 2023 giữa phòng PC04 - Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ; VP.

(đã ký)T

Lê Hoài Nam